

Số: 64/2018/QĐST-HNGĐ

Phước Long, ngày 17 tháng 5 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 93/2018/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 4 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn: Anh Trần Minh T, sinh năm 1987;

Địa chỉ: ấp H, xã V, huyện P, tỉnh Bạc Liêu.

Bị đơn: Chị Lâm Thị T, sinh năm 1990;

Địa chỉ: ấp V, xã V, huyện P, tỉnh Bạc Liêu.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09 tháng 5 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09 tháng 5 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Trần Minh T và chị Lâm Thị T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về hôn nhân: Anh Trần Minh T và chị Lâm Thị T thuận tình ly hôn.

Về con chung: Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận của anh Trần Minh T và Lâm Thị T, tiếp tục giao cháu Trần Thị Yến N, sinh ngày 14/9/2010 cho Lâm Thị T tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục, anh Trần Minh T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu N mỗi tháng là 700.000 đồng (bảy trăm nghìn đồng) cho đến khi cháu N tròn 18 tuổi, thời điểm cấp dưỡng kể từ ngày 17/5/2018. Anh Trần Minh T có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Về tài sản chung: Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận của anh Trần Minh T và Lâm Thị T. Buộc anh Trần Minh T có nghĩa vụ giao cho Lâm Thị T số tiền 5.500.000 đồng (năm triệu năm trăm nghìn đồng).

Về nợ chung: Các đương sự thống nhất không có nên không đặt ra xem xét giải quyết.

Về án phí hôn nhân gia đình, án phí cấp dưỡng và án phí hòa giải thành có giá ngạch về chia tài sản chung: Anh Trần Minh T tự nguyện nộp tiền án phí là 450.000đ, anh Trần Minh T đã dự nộp tiền án phí là 300.000đ theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0011619 ngày 03/4/2018 nên được đối trừ trong giai đoạn thi hành án, anh Trần Minh T còn phải nộp tiếp số tiền 150.000đ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Phước Long. Lâm Thị T không phải nộp tiền án phí.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Phước Long;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

ĐÃ KÝ

Hồ Huỳnh Tố Hiền